

Bản án số: 107/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26-10-2018

Về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH- TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Toàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Ngọc Trao

2. Bà Phan Thị Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ- kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 342/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 85/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ông Hà Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ.

+ *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 3, xã P1, huyện N1, tỉnh Đ1.

(Ông T có mặt; bà C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn ông Hà Văn T trình bày:

Giữa ông và bà C xây dựng gia đình với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà C không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình và thường xuyên đánh bài, ngoài ra bà C còn có quan hệ tình cảm với người khác, do đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và đã tự sống ly thân từ tháng 01/2018 đến nay.

Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà C.

+ *Về con chung*: Có 03 cháu.

1. Hà Hoàng A, sinh ngày 11/6/2006.

2. Hà Hoàng G, sinh ngày 29/4/2009.

3. Hà Hoàng M, sinh ngày 09/10/2016.

Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, ông xin được nuôi dưỡng 03 cháu và không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Ông T thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, còn bà C không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án để đến tham dự phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Hà Văn T.

Về nuôi con chung: Giao 03 cháu Hà Hoàng A, sinh ngày 11/6/2006; Hà Hoàng G, sinh ngày 29/4/2009 và Hà Hoàng M, sinh ngày 09/10/2016 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà C không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình thụ lý hồ sơ vụ án, Tòa đã tổng đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Nguyễn Ngọc C biết đến Tòa làm

việc nhưng bà C không có mặt để cung cấp lời khai, không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến cũng như ý kiến phản bác, do đó không có lời khai của bà C tại hồ sơ, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai và những chứng cứ do ông T cung cấp làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà C không có mặt nhưng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bà C.

[2] *Về hôn nhân*: Ông T và bà C xây dựng gia đình với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đ, do cả hai đều tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy ông T xin ly hôn nguyên nhân là do bà C không quan tâm, lo lắng cho gia đình, thường xuyên đánh bạc và có quan hệ tình cảm với người khác nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mời bà C tham gia phiên hòa giải để Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng bà C không đến tham gia phiên hòa giải, từ đó cho thấy bà C không có thiện chí đoàn tụ và theo lời khai của ông T giữa vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 01/2018 đến nay nhưng không bàn bạc đoàn tụ được, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên việc ông T xin ly hôn là chính đáng. Vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông T được ly hôn bà C.

[3] *Về con chung*: Có 03 cháu

1. Hà Hoàng A, sinh ngày 11/6/2006.
2. Hà Hoàng G, sinh ngày 29/4/2009.
3. Hà Hoàng M, sinh ngày 09/10/2016.

Tại phiên tòa hôm nay, ông T xin được nuôi dưỡng 03 cháu. Xét thấy việc giao con cho ông T hay bà C nuôi dưỡng cần phải xem xét vào điều kiện và hoàn cảnh sống của mỗi bên nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường cho trẻ. Ông T và bà C đều có đủ điều kiện nuôi dạy con nhưng hiện 02 cháu A và G đã trên 07 tuổi, qua tham khảo ý kiến 02 cháu đều có nguyện vọng được sống với ông T, còn cháu M chưa đủ 07 tuổi nhưng hiện ông T đang nuôi dưỡng cuộc sống cháu đã ổn định. Vì vậy giao 03 cháu A, G, M cho ông T nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của các cháu và các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Ông T nuôi con không yêu cầu bà C cấp dưỡng nên không xét.

[4] *Về tài sản chung*: Do không ghi được lời khai của bà C nên không có cơ sở xem xét về tài sản, vì vậy các đương sự được quyền khởi kiện về việc chia tài sản chung nếu có yêu cầu.

[5] *Về nợ chung*: không xem xét.

[6] *Về án phí*: Ông T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, 35, 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Hà Văn T. Xử cho ông T được ly hôn bà Nguyễn Ngọc C.

2. Về nuôi con chung: Giao 03 cháu Hà Hoàng A, sinh ngày 11/6/2006; Hà Hoàng G, sinh ngày 29/4/2009 và Hà Hoàng M, sinh ngày 09/10/2016 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời bà C không cấp dưỡng nuôi con chung, bà C được quyền đến thăm con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét

Về án phí: Ông T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 003734 ngày 24/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. Ông T đã nộp đủ án phí.

Ông T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bà C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Phú Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Toàn